

Số: /KH-UBND

Như Thanh, ngày tháng năm 2026

## KẾ HOẠCH

### Tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Khơi dậy tiềm năng, thúc đẩy ý tưởng đổi mới sáng tạo gắn với chuyển đổi số trong Nhân dân và cán bộ xã Như Thanh” giai đoạn 2026 - 2030

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15; Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15; Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Nghị quyết số 71/NQ-CP; Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 29 tháng 01 năm 2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

Căn cứ kế hoạch số 151/KH-UBND ngày 20/5/2026 của UBND tỉnh Thanh Hóa tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Khơi dậy tiềm năng, thúc đẩy ý tưởng đổi mới sáng tạo gắn với chuyển đổi số trong nhân dân và cán bộ tỉnh Thanh Hóa” giai đoạn 2026 – 2030.

Ủy ban nhân dân xã Như Thanh ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Khơi dậy tiềm năng, thúc đẩy ý tưởng đổi mới sáng tạo gắn với chuyển đổi số trong Nhân dân và cán bộ xã Như Thanh” giai đoạn 2026 - 2030 (sau đây gọi tắt là phong trào thi đua) như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

Phát huy tinh thần trách nhiệm, trí tuệ, sáng tạo của nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và cộng đồng doanh nghiệp trong toàn xã; khuyến khích đề xuất, tiếp nhận, hoàn thiện và ứng dụng các ý tưởng, sáng kiến, giải pháp đổi mới sáng tạo vào thực tiễn quản lý, sản xuất, kinh doanh và đời sống xã hội.

Thông qua phong trào thi đua, tạo động lực mới để nâng cao chất lượng quản lý nhà nước, cải cách hành chính, chuyển đổi số, phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của xã.

### 2. Yêu cầu

Phong trào thi đua được tổ chức sâu rộng, thiết thực, phù hợp đặc điểm từng ngành, từng địa bàn, từng nhóm đối tượng; không hình thức, không dàn trải, có sản phẩm cụ thể, có đầu ra cụ thể, có đánh giá kết quả cụ thể.

## **II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN THỰC HIỆN**

### **1. Phạm vi**

Phong trào thi đua được triển khai trên phạm vi toàn xã, trong các cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập, lực lượng vũ trang, doanh nghiệp, hợp tác xã và Nhân dân trên địa bàn xã.

### **2. Đối tượng tham gia**

Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; doanh nghiệp, nhà khoa học, chuyên gia, người dân, học sinh, sinh viên và các tổ chức, cá nhân có ý tưởng, sáng kiến, giải pháp đổi mới sáng tạo có thể áp dụng vào thực tiễn tại địa phương.

### **3. Thời gian thực hiện**

a) Giai đoạn triển khai đồng bộ: Từ tháng 5/2026 đến hết năm 2027;

b) Giai đoạn sơ kết, tổng kết đánh giá, nhân rộng: Sơ kết năm 2028, tổng kết vào năm 2030.

## **III. NỘI DUNG PHONG TRÀO THI ĐUA**

### **1. Tuyên truyền, phát động phong trào**

Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị tổ chức tuyên truyền, quán triệt mục đích, ý nghĩa, nội dung, cách thức tham gia phong trào thi đua; đa dạng hóa hình thức truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng, cổng/trang thông tin điện tử, mạng xã hội chính thống, hội nghị, sinh hoạt chuyên đề, các cuộc họp giao ban và hoạt động của đoàn thể.

Nội dung tuyên truyền phải nhấn mạnh tinh thần khuyến khích ý tưởng mới, tôn trọng sáng kiến, tạo môi trường trao đổi mở, đề cao tính thực chất, kết quả thực tiễn và hiệu quả xã hội.

### **2. Tiếp nhận, phân loại và tổng hợp ý tưởng**

Phòng Văn hóa – Xã hội là đầu mối tham mưu UBND xã tổ chức tiếp nhận ý tưởng; đồng thời hướng dẫn các phòng, ban, ngành, đoàn thể, các thôn và các đơn vị liên quan xây dựng đầu mối tiếp nhận phù hợp.

Việc tiếp nhận thực hiện đồng thời bằng hình thức trực tiếp và trực tuyến; bảo đảm thuận lợi, công khai, minh bạch, dễ tiếp cận. Ý tưởng sau khi tiếp nhận được phân loại theo lĩnh vực, mức độ hoàn thiện, tính khả thi và khả năng ứng dụng để chuyển sang bước tư vấn, hỗ trợ hoặc lưu trữ, theo dõi.

Đối với ý tưởng thiếu thông tin, trùng lặp, không thuộc phạm vi tiếp nhận hoặc chưa đủ điều kiện xem xét, cơ quan đầu mối có trách nhiệm thông tin, phản hồi hoặc hướng dẫn bổ sung theo quy trình phù hợp.

### **3. Đánh giá, tư vấn, hỗ trợ hoàn thiện ý tưởng**

Phòng Văn hóa – Xã hội chủ trì, tham mưu Chủ tịch UBND xã quyết định thành lập Hội đồng tư vấn đánh giá ý tưởng đổi mới sáng tạo cấp xã hoặc cơ chế tương đương phù hợp từng lĩnh vực. Hội đồng hoạt động với tính chất tư vấn, chuyên môn; nhiệm vụ, thành phần, chế độ làm việc do Chủ tịch UBND xã quyết định.

Việc đánh giá ý tưởng căn cứ vào các tiêu chí chủ yếu: tính mới, tính hợp lý, tính khả thi, hiệu quả kinh tế - xã hội, khả năng ứng dụng, khả năng nhân rộng, mức độ phù hợp với điều kiện thực tiễn địa phương. Với ý tưởng còn ở dạng sơ khởi, cơ quan chuyên môn có trách nhiệm hỗ trợ tác giả hoặc nhóm tác giả hoàn thiện nội dung, tài liệu, quy trình, giải pháp kỹ thuật hoặc mô hình triển khai.

Thời gian xem xét, tư vấn, hỗ trợ được thực hiện theo tính chất từng ý tưởng; trường hợp nội dung phức tạp thì có thể gia hạn hợp lý, không áp dụng cứng một mốc thời gian cho mọi trường hợp.

#### **4. Thử nghiệm, ứng dụng và nhân rộng**

Các ý tưởng được đánh giá có giá trị và khả năng ứng dụng sẽ được lựa chọn để thử nghiệm trong phạm vi phù hợp; sau thử nghiệm, cơ quan chủ trì báo cáo kết quả, đề xuất phương án ứng dụng chính thức hoặc nhân rộng.

UBND xã khuyến khích lồng ghép việc thử nghiệm, ứng dụng ý tưởng với các chương trình, đề án, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, chuyển đổi số, cải cách hành chính, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, phát triển sản phẩm chủ lực và các lĩnh vực có nhu cầu đổi mới cao.

#### **5. Ghi nhận, tôn vinh, khen thưởng**

Các tập thể, cá nhân có ý tưởng, sáng kiến, giải pháp thiết thực, hiệu quả, có khả năng lan tỏa hoặc nhân rộng được xem xét ghi nhận, tôn vinh và đề nghị khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

Kết quả thực hiện phong trào thi đua là căn cứ quan trọng để bình xét thi đua, khen thưởng hằng năm; đồng thời là một trong những căn cứ đánh giá trách nhiệm, mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương.

#### **6. Bảo đảm quyền lợi hợp pháp của người đề xuất**

Việc tiếp nhận, sử dụng, công khai, triển khai và nhân rộng ý tưởng phải bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân đề xuất; trường hợp có sản phẩm, giải pháp, tài liệu, kết quả phát sinh từ ý tưởng thì việc xác lập, sử dụng và bảo hộ được thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.

Cơ quan, đơn vị không được tự ý sử dụng, công bố hoặc nhân rộng ý tưởng khi chưa làm rõ nguồn gốc, quyền đề xuất, quyền ghi nhận và trách nhiệm phối hợp của các bên liên quan.

### **IV. CHỈ TIÊU, TIÊU CHÍ THI ĐUA**

#### **1. Chỉ tiêu chung**

100% phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp xã, các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch triển khai phong trào thi đua phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tiễn.

100% cơ quan, đơn vị bố trí đầu mỗi tiếp nhận ý tưởng; thiết lập kênh tiếp nhận thuận tiện, công khai.

Phấn đấu 100% ý tưởng đủ điều kiện xem xét, thẩm định, hỗ trợ đều được phản hồi kết quả xử lý; trường hợp không đủ điều kiện tiếp nhận hoặc xử lý thì phải có thông báo, giải thích hoặc hướng dẫn bổ sung.

## **2. Chỉ tiêu theo địa bàn, lĩnh vực**

Chỉ tiêu cụ thể về số lượng ý tưởng, tỷ lệ phản hồi, số mô hình ứng dụng, số sáng kiến được nhân rộng được giao theo từng địa bàn, lĩnh vực, nhóm đối tượng và mức độ phát triển của từng đơn vị; bảo đảm phân loại phù hợp giữa khu vực đô thị, nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa và địa bàn đặc biệt khó khăn.

Các cơ quan, đơn vị có điều kiện thuận lợi phấn đấu đạt chỉ tiêu cao hơn; địa bàn khó khăn được giao chỉ tiêu phù hợp thực tế nhưng phải bảo đảm có sản phẩm tham gia phong trào.

## **3. Tiêu chí đánh giá**

- a) Mức độ tham gia rộng rãi, thực chất;
- b) Số lượng và chất lượng ý tưởng;
- c) Hiệu quả tư vấn, hỗ trợ, thử nghiệm, ứng dụng;
- d) Khả năng lan tỏa, nhân rộng;
- đ) Tác động đến cải cách hành chính, chuyển đổi số, phát triển kinh tế - xã hội và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

# **V. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM**

## **1. Phòng Văn hóa – Xã hội**

Chủ trì tham mưu UBND xã về công tác thi đua, khen thưởng; đánh giá kết quả phong trào; tổng hợp kết quả thực hiện để phục vụ sơ kết, tổng kết, đề xuất khen thưởng.

Chủ trì về chuyên môn, tham mưu tổ chức tiếp nhận, phân loại, đánh giá và hỗ trợ ý tưởng; tham mưu thành lập Hội đồng tư vấn; kết nối chuyên gia, tổ chức, doanh nghiệp; theo dõi, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện phong trào; làm đầu mối tiếp nhận phản ánh, kiến nghị liên quan đến việc tiếp nhận, đánh giá và sử dụng ý tưởng.

## **2. Các phòng, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp và tổ chức liên quan**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực quản lý để xây dựng kế hoạch triển khai; chủ động đề xuất ý tưởng, giải pháp; phối hợp với phòng Văn hóa – Xã hội và các cơ quan liên quan trong việc thử nghiệm, ứng dụng, nhân rộng mô hình, giải pháp hiệu quả.

## **3. Các thôn**

Tổ chức phát động, tuyên truyền, tiếp nhận ý tưởng từ nhân dân trên địa bàn; lựa chọn nội dung phù hợp điều kiện của đơn vị để triển khai; tổng hợp, báo cáo UBND xã theo quy định.

## **VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện phong trào thi đua được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp; đồng thời huy động nguồn lực xã hội hóa, nguồn tài trợ hợp pháp và lồng ghép với các chương trình, đề án, nhiệm vụ có liên quan theo quy định.

Việc sử dụng kinh phí phải bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch, đúng mục đích, đúng quy định.

## **VII. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO, SƠ KẾT, TỔNG KẾT**

Các cơ quan, đơn vị định kỳ báo cáo kết quả thực hiện phong trào thi đua về phòng Văn hóa – Xã hội để tổng hợp, tham mưu UBND xã.

Tổ chức sơ kết theo từng giai đoạn, tổng kết vào cuối thời kỳ thực hiện; trên cơ sở đó biểu dương, khen thưởng, nhân rộng các mô hình, giải pháp có hiệu quả rõ rệt.

## **VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Thủ trưởng các phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp xã; các thôn; người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về phòng Văn hóa – Xã hội để tổng hợp, báo cáo UBND xã xem xét, chỉ đạo./.

### ***Nơi nhận:***

- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các phòng, ban, ngành, đơn vị cấp xã;
- 37 thôn, trường học, hội doanh nghiệp;
- Lưu: VT, VHXXH.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đình Xuân Thắng**